TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **227** /2019/HS-ST
Ngày 18/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang**
Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Bà Đinh Ngọc Tú** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng- thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** **Bà Vũ Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T; sinh năm 19xx tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: X, phường N ,quận B, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T T (Nguyễn Mạnh T) và con bà Hoàng Thị M; vợ là Trương Mỹ H; có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: 01 tiền án ngày 16/5/2007, Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã xoá án tích); Tiền sự: 01 tiền sự, năm 2008 tập trung cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 31/7/2019. Danh chỉ bản số 268, lập ngày 02/8/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 31/7/2019, Nguyễn Văn T đi xe ôm tới khu vực chợ Mơ, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng gặp một người đàn ông không quen biết nhờ mua hộ một gói Heroin với giá 200.000đồng và trả 50.000đ tiền

công. Sau khi nhận được ma túy, T cất vào túi áo ngực bên trái rồi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày khi đi đến trước cửa số 167 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, T bị tổ công tác Công an phường T Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện thu giữ 01 gói giấy màu trắng có chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận đây là ma tuý. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở Công an phường Thanh Nhàn lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Theo bản Kết luận giám định số 4911/KLGĐ-PC09 ngày 04/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 giấy màu trắng là ma tuý loại Heroin, khối lượng: 0,154 gam".*

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Nguyễn Văn T đi xác định địa điểm và người đàn ông đã mua hộ ma túy cho T. Kết quả, T chỉ xác định được địa điểm nhưng không xác định được người đàn ông mua hộ ma túy cho T. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 237/CT-VKSHBT-HS ngày 31/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn VănT về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù; hình phạt bổ sung: không áp dụng; tịch thu tiêu huỷ 0,154 gam Heroin.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan

điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 31/7/2019, tại vỉa hè trước cửa số nhà 167 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,154 gam Heroin.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, gây hủy hoại sức khỏe cho người sử dụng, dẫn đến suy thoái đạo đức lối sống và làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến nhưng không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và xã hội, hậu quả là phải đứng trước bục khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Văn T: Từ năm 2007 đến nay, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được xoá án tích và 01 tiền sự tập trung cai nghiện bắt buộc 24 tháng năm 2008.

Điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, đã bị kết án và xử lý nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa khắc phục, lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do bị cáo không có nghề nghiệpổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã mua hộ ma túy cho T, cơ quan điều tra truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,154 gam Heroin - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáoT phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điều 50 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 15(mười lăm) tháng tù.**Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 31/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu huỷ 01(một) bì giấy đã được niêm phong bên trong có một gói giấy chứa 0,154 gam Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn T.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 25/20 ngày 23/10/2019 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hương

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**